

Bản án số: 102/2025/DS-PT

Ngày: 13-02-2025

V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt.

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Ái Đoan.

Bà Nguyễn Thị Ánh Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/20245/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung".

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 535/2024/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 36/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Nguyễn Văn H, sinh năm 1963 (có mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã L, Chợ G, Tiền Giang

- **Bị đơn:** Huỳnh Thị Bé B, sinh năm 1978 (có mặt);

Địa chỉ: ấp C, xã T, C, Tiền Giang

- **Người kháng cáo:** nguyên đơn Nguyễn Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm,

* **Nguyên đơn Nguyễn Văn H trình bày:**

Anh H và chị B1 Ba kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn, có 01 con chung tên Nguyễn Anh H1, sinh ngày 27/9/2020. Đầu năm 2024 anh H và chị

B1 Ba xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp. Nay anh H yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: anh H yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị B1 Ba cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu.

** Bị đơn chị Bé B trình bày:*

Chị thống nhất với phần trình bày của anh H về quá trình hôn nhân, con chung. Trong quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn, nay chị Bé B đồng ý ly hôn.

Về con chung: chị B1 Ba yêu cầu được nuôi con chung, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 535/2024/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ Điều 28; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Huỳnh Thị Bé B.

2/ Về con chung: giao cháu Nguyễn Anh H1, sinh ngày 27/9/2020 cho chị B1 Ba tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Buộc anh H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

* Ngày 26 tháng 11 năm 2024, nguyên đơn Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm với nội dung: đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao cháu Nguyễn Anh H1 cho ông H nuôi trực tiếp, và không yêu cầu bà Bé B cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Anh Hùng vẫn yêu cầu ly hôn và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của

người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Văn H trong hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Văn H:

Anh H kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung với chị Huỳnh Thị B1 Ba là cháu Nguyễn Anh H1, sinh ngày 27/9/2020. Đơn kháng cáo anh H cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm giao Nguyễn Anh H1 cho chị B1 Ba trực tiếp nuôi con là chưa phù hợp vì chị B1 Ba không có nhà riêng phải ở nhờ bên nhà cha mẹ ruột, công việc không ổn định, không có thời gian chăm sóc con (bút lục 27).

Qua diễn biến phiên tòa sơ thẩm, anh H và chị B1 Ba thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Anh H1, sinh ngày 27/9/2020, sau đó cuộc sống hôn nhân của anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh H nghi ngờ chị B1 Ba không chung thủy, nên chị Bé B về nhà cha mẹ ruột sinh sống và ly thân với anh H từ tháng 02/2024.

Nhận thấy, từ khi ly thân, chị Bé B là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1, để đảm bảo ổn định cuộc sống của cháu H1 cần để chị B1 Ba tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1 như nhận định cấp sơ thẩm là phù hợp; mặc khác hiện nay cháu H1 hơn 04 tuổi cũng lứa tuổi đang học mầm non nên anh H cho rằng chị B1 Ba không có thời gian chăm sóc con là không có cơ sở, đồng thời việc chị Bé B không có nhà riêng không làm ảnh hưởng gì đến việc chăm sóc, giáo dục con.

Anh H kháng cáo nhưng không có tài liệu chứng cứ mới làm thay đổi nội dung vụ án nên yêu cầu kháng cáo của anh H không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận, cần giữ nguyên án sơ thẩm.

Tuy nhiên cần điều chỉnh thời gian cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Anh H1 cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên đã phát sinh hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí: Anh H được xét miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[4] Về ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 28; Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Văn H

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 535/2024/HNGĐ-ST ngày 14/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Xử:

1/ Về hôn nhân: cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Huỳnh Thị Bé B.

2/ Về con chung: giao cháu Nguyễn Anh H1, sinh ngày 27/9/2020 cho chị B1 Ba tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Buộc anh H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Nguyễn Anh H1 thành niên và có khả năng lao động.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về tài sản chung: không yêu cầu.

4/ Về nợ chung: không yêu cầu.

5/ Về án phí: Anh H được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

6/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

7/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Châu Thành
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Cổng thông tin điện tử:
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Nguyệt